

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30/6/2023

Về việc: “*Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- **Các hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Lệ Thủy – Bà Vừ Thị Hoa

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:** Ông Tòng Văn Thúc - Kiểm sát viên

Ngày 30/6/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2023/TLST-HNGĐ, ngày 06/3/2023 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13/6/2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nùng Thị Phương – Sinh năm: 1993

Nơi ĐKKHKT: Bản Phiêng Cầm, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Khuất Văn Trường – Sinh năm: 1992

Nơi ĐKKHKT: Bản Xuân Phương, xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do đủ đã được triệu tập hợp lệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai và tại tòa án, nguyên đơn chị Nùng Thị Phương trình bày:

Chị và anh Khuất Văn Trường tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và xây dựng gia đình với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường Cang vào ngày 07/3/2012, được gia đình hai bên tổ chức cưới hỏi theo phong tục của địa phương. Cuộc sống vợ chồng sau kết hôn hạnh phúc được hơn 11 năm thì phát

sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Trường mắc vào tệ nạn nghiện chất ma túy, rượu chè đánh đập chị Phương. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, anh Trường không tu chí làm ăn, không quan tâm đến cuộc sống gia đình, mục đích hôn nhân không đạt được. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, đã rạn nứt, mặc dù được gia đình hai bên quan tâm, động viên hòa giải nhưng vợ chồng không hàn gắn được. Vì vậy, chị làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trường.

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 con chung là các cháu Khuất Văn Khánh, sinh ngày 25/11/2011 và cháu Khuất Duy Phúc, sinh ngày 07/9/2019. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng nuôi cả hai con thành niên mà không đề nghị anh Trường cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Vợ chồng anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Khuất Văn Trường đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng như Thông báo thụ lý, Quyết định phân công Thẩm phán, Thư ký, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp, quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ do chị Phương giao nộp và Tòa án thu thập có đủ cơ sở để khẳng định việc chị Phương giao nộp và cung cấp cho Tòa án địa chỉ của bị đơn Khuất Văn Trường là đúng và đảm bảo.

Như vậy, Tòa án đã làm đầy đủ những thủ tục mà tố tụng dân sự quy định đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Trường, anh Trường đã nhận được tất cả các văn bản tố tụng nhưng anh Trường không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để tham gia tố tụng. Do vậy, nên trong hồ sơ vụ án không thể hiện lời khai của anh Khuất Văn Trường.

Tại phiên tòa, chị Phương có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Trường mặc dù được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Chủ tọa phiên tòa công bố đơn của chị Phương, tóm tắt nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử tiến hành nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục tố tụng. Đối với những người tham gia tố tụng thì trước khi mở phiên tòa bị đơn không chấp hành theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Trường đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn không có mặt tại phiên tòa, phiên tòa vẫn tiến hành xét xử theo các điều 227; 228; 238 của Bộ luật Tố

tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục tại phiên tòa.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và đình năm 2014. Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Nùng Thị Phương được ly hôn với anh Khuất Văn Trường.

Về con chung: Giao cho chị Nùng Thị Phương trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung chưa thành niên là các cháu Khuất Văn Khánh, sinh ngày 25/11/2011 và cháu Khuất Duy Phúc, sinh ngày 07/9/2019 cho đến khi con chung thành niên đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Nùng Thị Phương không yêu cầu anh Khuất Văn Trường cấp dưỡng nuôi con nên không phải giải quyết.

Về tài sản chung: chị Phương và anh Trường tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Án phí: chị Nùng Thị Phương phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Chị Nùng Thị Phương yêu cầu ly hôn anh Khuất Văn Trường là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án quy định tại khoản 1 điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; anh Trường cư trú tại bản Xuân Phương, xã Mường Than, huyện Than Uyên có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nên theo điều 35 và điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nguyên đơn chị Phương có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Khuất Văn Trường đã được Tòa án triệu tập hợp lệ các văn bản tố tụng từ thụ lý đến khi vụ án được đưa ra xét xử nhưng anh Trường không có mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227; Điều 228; Điều 238 – Bộ luật Tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân và gia đình: Chị Nùng Thị Phương và anh Khuất Văn Trường tự nguyện tìm hiểu xây dựng gia đình với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu vào ngày 07/3/2012, đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, vợ chồng

hạnh phúc được hơn 11 năm sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh Trường mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy, đánh đập chị Phương dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, tình cảm vợ chồng khó có thể hàn gắn. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh lên làm việc nhưng anh Trường đều không có mặt để tham gia tố tụng, cho thấy anh Trường không có thiện chí hàn gắn đoàn tụ xây dựng gia đình với chị Phương.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng chị Phương và anh Trường là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì cuộc sống gia đình thì cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của chị Phương là chính đáng, có căn cứ theo quy định tại Điều 56 – Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Về con chung: Chị Phương và anh Trường có 02 con chung là các cháu Khuất Văn Khánh, sinh ngày 25/11/2011 và cháu Khuất Duy Phúc, sinh ngày 07/9/2019, chị có nguyện vọng nuôi cả hai con chung và không đề nghị anh Trường cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử thấy rằng: đối với cháu Khánh, quá trình giải quyết vụ án đã tiến hành lấy lời khai của cháu theo quy định, cháu có nguyện vọng ở với chị Phương. Hiện tại cả hai cháu đều đang sống cùng chị Phương, do chị Phương nuôi dưỡng, chăm sóc, học tập hàng ngày. Chị làm nghề lao động tự do nhưng cũng có thu nhập dao động từ 5 – 6 triệu đồng một tháng, đảm bảo ăn tiêu hàng ngày cho ba mẹ con. Xét thấy, để đảm bảo quyền và lợi ích cho các cháu, tránh đảo lộn sinh hoạt, Hội đồng xét xử thấy việc giao 02 con chung cho chị Phương trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 81 – Luật hôn nhân gia đình. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị Phương không yêu cầu anh Trường cấp dưỡng nuôi con nên không phải xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Chị Phương và anh Trường tự thỏa thuận và không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nùng Thị Phương phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 39; các Điều 143, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238; Điều 266, Điều 267; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Các Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81, Điều 82, Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Nùng Thị Phương ly hôn với anh Khuất Văn Trường.

2. Về nuôi con chung: Giao cho chị Nùng Thị Phương trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung chưa thành niên là cháu Khuất Văn Khánh, sinh ngày 25/11/2011 và cháu Khuất Duy Phúc, sinh ngày 07/9/2019 đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nùng Thị Phương không yêu cầu anh Khuất Văn Trường cấp dưỡng nuôi con chung nên không phải giải quyết.

Anh Trường có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị Phương. Chị Phương có quyền yêu cầu anh Trường cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: chị Nùng Thị Phương và anh Khuất Văn Trường tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

Nguyên đơn chị Nùng Thị Phương phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng. Xác nhận chị Phương đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2021/0000992 ngày 06/3/2023 nay chuyển thành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THA dân sự huyện Than Uyên;
- Các đương sự;
- UBND xã Mường Cang, huyện Than Uyên, Lai Châu;
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lệ Thủy

Vừ Thị Hoa

Lương Thị Mỹ Hằng

